

Số: *Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2022*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022**

Thực hiện Công văn số 767/TTr-NV3 ngày 17/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2022,

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo kết quả kiểm soát tài sản thu nhập năm 2022, như sau:

#### **1. Việc chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập**

Trên cơ sở các văn bản pháp luật: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản của tỉnh, huyện<sup>1</sup> về hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2022. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND, ngày 02/3/2022 của UBND huyện về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2022 và trên cơ sở hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, các cơ quan chuyên môn hướng dẫn triển khai thực hiện theo đúng quy định<sup>2</sup>;

Hướng dẫn cho người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo đúng Mẫu bản kê khai và hướng dẫn kê khai tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Văn bản số 767/TTr-NV3 ngày 17/11/2022 của Thanh tra tỉnh Kon Tum.

Sau khi từng cá nhân hoàn thành bản kê khai, các cơ quan, đơn vị và UBND xã tổ chức cuộc họp công khai hoặc niêm yết tại trụ sở làm việc. Đồng thời, nộp báo cáo của đơn vị và bản kê khai của cá nhân thuộc đối tượng kê khai

---

<sup>1</sup> Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022; Công văn số 911-CV/HU, ngày 13/4/2022 của Huyện ủy về việc triển khai thực hiện Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Công văn số 279/TTr-NV3, ngày 17 tháng 05 năm 2022 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về việc cung cấp danh sách kê khai tài sản, thu nhập; Công văn số 767/TTr-NV3 ngày 17/11/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2022;

<sup>2</sup> Công văn số 3256/UBND-TTr, ngày 15/11/2022 của UBND huyện về việc triển khai kê khai tài sản, thu nhập CBCC năm 2022 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn số 301/TTr, ngày 24/11/2022 của Thanh tra huyện về việc phối hợp lập danh sách kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Phòng Nội vụ đã ban hành Công văn số 973/PNV, ngày 25/11/2022 của Phòng Nội vụ về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Công văn số 987/PNV, ngày 01/12/2022 của Phòng Nội vụ về việc đơn đốc lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2022; Công văn số 1005/PNV, ngày 05/12/2022 của Phòng Nội vụ về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

theo quy định tại khoản 1, khoản 3, Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ gửi về Phòng Nội vụ tổng hợp. Việc giao nhận bản kê khai tài sản có Sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai đúng quy định.

## 2. Kết quả thực hiện:

Kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 có 237 trường hợp, trong đó: kê khai lần đầu 07 trường hợp, kê khai hằng năm 230, kê khai bổ sung 02 trường hợp, kê khai phục vụ công tác cán bộ 27 trường hợp, cụ thể:

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	SỐ LIỆU
<b>I</b>	<b>Kê khai tài sản, thu nhập</b>		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	54
-	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	100%
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
-	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	0
3	Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	7
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	7
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	7
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	0
4	Kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	230
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	230
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	230
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập hằng năm	Người	0
5	Kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	27
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	27
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	27
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Người	0
6	Kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	02
-	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	02
-	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	02
-	Số người chưa kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0

II	<b>Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập</b>		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	54
-	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
-	<i>Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>	%	0
3	Số bản Kê khai tài sản, thu nhập lần đầu công khai	Bản	7
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	01
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	06
4	Số bản Kê khai tài sản, thu nhập hằng năm công khai		230
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	212
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	18
5	Kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ	Bản	27
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	27
6	Số bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Bản	02
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản	
-	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp	Bản	02

- Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại đơn vị: 237 bản.
- Số lượng bản kê khai thuộc diện cấp ủy quản lý: 106 bản.
- Số lượng bản kê khai thuộc diện nộp Thanh tra tỉnh: 95 bản.

### **3. Đánh giá chung và kiến nghị**

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đã triển khai và thực hiện đảm bảo kê khai minh bạch tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập nhằm tạo sự đồng bộ, chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Các đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai tài sản thu nhập nhận thức rõ tầm quan trọng của việc kê khai nên đã thực hiện một cách nghiêm túc đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm soát tài sản thu nhập năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Trung Mạnh**